

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/DS-ST
Ngày: 18/8/2017
V/v tranh chấp về hợp đồng dân
sự - mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Quốc Tiến

Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 18/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số: 261/2017/TLST-DS ngày 14/7/2017, “V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự - Mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 78/2017/QĐST-DS, ngày 08/8/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Đinh Thị Ngọc T, sinh năm: 1983. (Có mặt).

Địa chỉ: Số A, lộ B, khóm C, phường E, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

- Bị đơn: Trần Thanh P, sinh năm: 1957. (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ A khóm B, phường E, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/7/2017, biên bản hòa giải ngày 03/8/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị Ngọc T trình bày:

Ngày 06/10/2016, chị Đinh Thị Ngọc T có mở đại lý kinh doanh thức ăn

chăn nuôi tại số 153, lộ Hòa Đông, khóm Thuận Phát, phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp được phòng tài chính – kế hoạch cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 51A8012860.

Đến ngày 02/11/2016, chị T có làm hợp đồng mua bán thức ăn với ông Trần Thanh P từ ngày 02/11/2016 đến ngày 31/12/2016, hai bên thỏa thuận khi xuất chuồng bán heo ông P thanh toán tiền thức ăn cho chị T, khi giao thức ăn có làm sổ sách giao nhận và ông P ký tên xác nhận. Sau đó ông P bán heo nhưng không trả tiền cho chị T, khi chị T phát hiện thì ông P có trả cho chị T 7.000.000 đồng và nói với chị T tiếp tục cung cấp thức ăn đến khi bán được heo đợt sau sẽ trả. Thấy vậy chị T tiếp tục cung cấp thức ăn cho ông P. Đến ngày 30/3/2017, ông P không trả được tiền nên tự nguyện viết biên nhận chốt số tiền thức ăn với số tiền 153.160.000 đồng. Sau đó, ông P yêu cầu chị T giao tiếp thức ăn và hứa hẹn sẽ bán đàn heo (khoảng 50 con) để trả cho chị T. Thấy vậy, chị T có giao cho ông P thức ăn tiếp đến ngày 19/6/2017, thì phát sinh T số tiền 120.870.000 đồng, chị T phát hiện ông P không chịu trả tiền mà lần lượt bán heo nhưng không trả tiền như đã thỏa thuận nên đã ngưng giao thức ăn.

Tại phiên phiên Tòa chị Đinh Thị Ngọc T yêu cầu ông Trần Thanh P trả số tiền 274.030.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Trần Thanh P trình bày:

Ông Trần Thanh P thừa nhận có mua của chị Đinh Thị Ngọc T thức ăn chăn nuôi heo. Ông P và chị T có làm hợp đồng từ ngày 02/11/2016 đến ngày 31/12/2016 chị T cung cấp thức ăn chăn nuôi heo cho ông P. Đến ngày 25/01/2017, ông Trần Thanh P có trả số tiền cho chị T 39.600.000 đồng, lúc này ông P còn nuôi 35 con heo nái. Đến ngày 10/5/2017, ông Trần Thanh P có bán 10 con heo lứa và có trả T cho chị T số tiền 7.000.000 đồng, tổng cộng hai lần ông P trả cho chị T số tiền 46.600.000 đồng. Đến ngày 27/6/2017, chị T không giao T thức ăn mà chốt biên nhận giữa hai bên là ông Trần Thanh P nợ số tiền thức ăn tổng cộng 274.030.000 đồng, do đó đàn heo suy yếu và dẫn đến chết, ông P có báo cho chị T nhưng chị T không có trách nhiệm cùng ông P để mà khắc phục đàn heo. Do đó đàn heo bị thiệt hại, ông Trần Thanh P đề nghị chị T giảm bớt 100.000.000 đồng, ông đồng ý trả cho chị T số tiền 174.030.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, qua phân hỏi tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Ngọc T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa

các bên là: “ Tranh chấp về hợp đồng dân sự - mua bán tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn ông Trần Thanh P có địa chỉ và hiện đang cư trú tại tổ 57, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp nên theo quy định tại và điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu của chị Đinh Thị Ngọc T yêu cầu ông Trần Thanh P trả số tiền 274.030.000 đồng tiền thức ăn chăn nuôi heo và không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi heo giữa chị Đinh Thị Ngọc T và ông Trần Thanh P là sự thỏa thuận giữa các bên và được các bên thừa nhận.

Chị T cho rằng ông P đã vi phạm hợp đồng, ông P có thanh toán tiền cho chị T hai lần nhưng sau đó ông P không tiếp tục thanh toán tiền nợ thức ăn nên chị T không cung cấp thức ăn cho ông P, khi ông P bán heo đã không thông báo để trả nợ cho chị T. Hai bên đã chốt nợ ông P còn nợ chị T tổng số tiền là 274.030.000 đồng. Chị T cho rằng hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi heo giữa chị T và ông P có giao kết trách nhiệm nếu ông P vi phạm hợp đồng thì ông P chịu mọi trách nhiệm về sau, ông P yêu cầu chị T giảm bớt số tiền 100.000.000 đồng, chị T không đồng ý.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông P cho rằng đã trả nợ cho chị T hai lần với tổng số tiền 46.600.000 đồng. Sau khi chốt nợ tiền thức ăn giữa hai bên ông P thừa nhận còn nợ chị T số tiền tổng cộng là 274.030.000 đồng. Ông Trần Thanh P đề nghị chị Đinh Thị Ngọc T giảm bớt số tiền 100.000.000 đồng do chị T không giao thức ăn nên đàn heo suy yếu và dẫn đến chết nên ông P bị thiệt hại, ông P chỉ đồng ý trả số tiền 174.030.000 đồng nhưng ông P không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Đinh Thị Ngọc T là có căn chấp nhận theo quy định tại Điều 430; Điều 357; Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Buộc ông Trần Thanh P có trách nhiệm trả cho chị Đinh Thị Ngọc T số tiền 274.030.0000 đồng.

Chị Đinh Thị Ngọc T không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Ông Trần Thanh P có trách nhiệm trả cho chị Đinh Thị Ngọc T số tiền 274.030.000 đồng nên ông P phải chịu 13.701.500 đồng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Điều 357; Điều 430; Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị Ngọc T yêu cầu ông Trần Thanh P trả số tiền 274.030.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Buộc ông Trần Thanh P trả cho chị Đinh Thị Ngọc T số tiền 274.030.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thanh P phải chịu 13.701.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Mười ba triệu bảy trăm lẻ một ngàn năm trăm đồng).

Chị Đinh Thị Ngọc T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.851.000 đồng theo biên lai thu số 16815 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Dương sự;
- Lưu HS.

Huỳnh Thanh Hòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hải – Ngô Quốc Tiến

Huỳnh Thanh Hòa

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Dương sự;
- Lưu HS.

Huỳnh Thanh Hòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Cao Lãnh, ngày 18 tháng 8 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vụ án “*Tranh chấp về dân sự - Hợp đồng mua bán*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Ngọc T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số 153, lộ Hòa Đông, khóm Thuận Phát, phường Hòa Thuận ,

thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Ông Trần Thanh P, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Tổ 57, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Hòa

- *Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Quốc Tiến

Ông Trần Văn Hải

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Điều 357; Điều 430; Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị Ngọc T yêu cầu ông Trần Thanh P trả số tiền 274.030.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Buộc ông Trần Thanh P trả cho chị Đinh Thị Ngọc T số tiền 274.030.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thanh P phải chịu 13.702.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Mười ba triệu bảy trăm lẻ hai ngàn đồng).

Chị Đinh Thị Ngọc T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.851.000 đồng theo biên lai thu số 16815 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Biên bản làm xong có đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe, thống nhất và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hải – Ngô Quốc Tiến

Huỳnh Thanh Hòa